

1.3.2. Sự phù hợp của dự án đầu tư với Quy hoạch sử dụng đất, kế hoạch sử dụng đất

1.3.2.1. Quy hoạch sử dụng đất

a) Tỉnh Quảng Bình

Dự án có quy mô sử dụng đất trên địa bàn huyện Quảng Trạch là 2,6 ha đất. Theo hồ sơ quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 huyện Quảng Trạch được UBND tỉnh Quảng Bình phê duyệt tại Quyết định số 407/QĐ-UBND ngày 01/3/2023, Dự án đã được phân bổ chỉ tiêu sử dụng đất là 1,7 ha (còn thiếu chỉ tiêu 0,9 ha đất, do tại thời điểm lập quy hoạch chưa có đầy đủ văn bản pháp lý liên quan đến dự án, chưa xác định rõ hướng tuyến và các vị trí cột).

Theo báo cáo của UBND tỉnh Quảng Bình tại Văn bản số 2190/UBND-KT ngày 27/10/2023 về giải trình bổ sung ý kiến thẩm định hồ sơ Dự án, chỉ tiêu sử dụng đất công trình năng lượng trong kỳ điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 phân bổ cho xã Quảng Đông, huyện Quảng Trạch là 354,77 ha, hiện trạng sử dụng đất công trình năng lượng đến năm 2022 tại xã Quảng Đông, huyện Quảng Trạch là 110,18 ha. Như vậy, diện tích đất công trình năng lượng phân bổ cho xã Quảng Đông, huyện Quảng Trạch là 244,59 ha. Mặt khác, theo bản đồ điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 huyện Quảng Trạch đã được UBND tỉnh Quảng Bình phê duyệt tại Quyết định số 407/QĐ-UBND ngày 01/03/2023, khu vực thực hiện dự án được quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 là đất công trình năng lượng. Tính tới thời điểm tháng 9/2023, trên địa bàn xã Quảng Đông, huyện Quảng Trạch chỉ mới thực hiện giao đất để thực hiện sử dụng vào mục đích đất năng lượng với diện tích khoảng 1,79 ha, như vậy, chỉ tiêu đất công trình năng lượng được phép thực hiện đến năm 2030 cho xã Quảng Đông còn 242,8 ha.

UBND tỉnh Quảng Bình cam kết bố trí đủ chỉ tiêu sử dụng đất còn thiếu trong tổng số chỉ tiêu 242,8 ha đất năng lượng còn lại để thực hiện dự án.

b) Tỉnh Hà Tĩnh

Theo Văn bản số 6434/QĐ-UBND ngày 14/11/2023 của UBND tỉnh về việc giải trình ý kiến thẩm định hồ sơ đề nghị chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang thực hiện Dự án Đường dây 500kV Quảng Trạch - Quỳnh Lưu, đoạn đi qua địa bàn tỉnh Hà Tĩnh, UBND tỉnh Hà Tĩnh đã ban hành quyết định số 2927/QĐ-UBND về việc điều chỉnh, bổ sung diện tích đất công trình năng lượng Dự án Đường dây 500kV Quảng Trạch – Quỳnh Lưu trong quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021-2030, các huyện Kỳ Anh, Cẩm Xuyên, Thạch Hà, Can Lộc, Đức Thọ, Hương Sơn, Vũ Quang, Hương Khê, thị xã Kỳ Anh; theo đó, bổ sung 62,61 ha đất công trình năng lượng Dự án Đường dây 500kV Quảng Trạch - Quỳnh Lưu, đoạn đi qua địa bàn tỉnh Hà Tĩnh. Như vậy, đến nay Dự án án có trong Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 của 08 huyện (Hương Sơn, Vũ Quang, Hương Khê, Đức Thọ, Can Lộc, Thạch Hà, Cẩm Xuyên, Kỳ Anh) và thị xã Kỳ Anh được UBND tỉnh Hà Tĩnh phê duyệt tại Quyết định số 2927/QĐ-UBND ngày 09/11/2023 với tổng diện tích 112,07 ha đất, trong đó: Huyện Kỳ Anh có chỉ tiêu sử dụng đất 14,20 ha; huyện Cẩm Xuyên có chỉ tiêu sử dụng đất 17,31 ha; huyện Thạch Hà có chỉ tiêu sử dụng đất 12,77 ha; huyện Can Lộc có chỉ tiêu sử dụng đất 1,66 ha; huyện Hương Khê có chỉ tiêu sử dụng đất 14,12 ha; huyện Vũ Quang có chỉ tiêu sử dụng đất là 2,16 ha; huyện Đức Thọ có chỉ tiêu sử dụng đất là 11,50 ha; huyện Hương Sơn có chỉ tiêu sử dụng đất là 4,12 ha; thị xã Kỳ Anh có chỉ tiêu sử dụng đất là 34,23 ha. Như vậy, Dự án đảm bảo phù hợp với Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 cấp huyện được UBND tỉnh Hà Tĩnh phê duyệt.

c) Tỉnh Nghệ An

Theo hồ sơ quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 của các huyện Nam Đàn, Nghi Lộc, Diễn Châu, Yên Thành, Quỳnh Lưu được UBND tỉnh Nghệ An phê duyệt lần lượt tại các Quyết định số 656/QĐ-UBND ngày 16/11/2023 về việc điều chỉnh vị trí, ranh giới, địa điểm công trình, dự án trong Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 huyện Nam Đàn; Quyết định số 657/QĐ-UBND ngày 16/11/2023 về việc điều chỉnh vị trí, ranh giới, địa điểm công trình, dự án trong Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 huyện Nghi Lộc; Quyết định số 377/QĐ-UBND ngày 28/9/2022 của UBND tỉnh Nghệ An về việc phê duyệt Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 thì tại huyện Diễn Châu; Quyết định số 645/QĐ-UBND ngày 10/11/2023 về việc điều chỉnh vị trí, ranh giới, địa điểm công trình, dự án trong Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 huyện Yên Thành; Quyết định số 363/QĐ-UBND ngày 21/9/2022 và Quyết định số 658/QĐ-UBND ngày 16/11/2023 về việc điều chỉnh vị trí, ranh giới, địa điểm công trình, dự án trong Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 huyện Quỳnh Lưu, chỉ tiêu đất năng lượng của các huyện nêu trên đảm bảo đủ để phân bổ cho Dự án. Dự án có tên trong danh mục các dự án trong quy hoạch sử dụng đất cấp huyện của các huyện Nam Đàn, Nghi Lộc, Yên Thành, và Quỳnh Lưu. Đối với huyện Diễn Châu, theo Văn bản số 8952/UBND-NN ngày 21/10/2023, UBND tỉnh Nghệ An, mặc dù Dự án chưa có tên trong danh mục các dự án trong quy hoạch sử dụng đất cấp huyện, nhưng thực tế quỹ đất dành cho Dự án đã được UBND huyện đưa vào Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030. Do vậy, dự án đảm bảo phù hợp với Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 của các huyện nêu trên.

1.3.2.2. Kế hoạch sử dụng đất

- Dự án phù hợp với Kế hoạch sử dụng đất cấp huyện được UBND tỉnh Quảng Bình phê duyệt tại Quyết định số 3007/QĐ-UBND ngày 23/10/2023 (đã được phê duyệt đủ chỉ tiêu).
- Dự án có trong Kế hoạch sử dụng đất cấp huyện được UBND tỉnh Hà Tĩnh phê duyệt với diện tích 49,46 ha. Tại Văn bản số 6029/UBND-NL4 ngày 30/10/2023, UBND tỉnh Hà Tĩnh cam kết sẽ yêu cầu chủ đầu tư phối hợp với các đơn vị địa phương rà soát, điều chỉnh để bảo đảm thực hiện đúng theo quy định của Luật Đất đai.
- Dự án chưa có trong Kế hoạch sử dụng đất cấp huyện được UBND tỉnh Nghệ An phê duyệt. Tại văn bản giải trình số 8952/UBND-NN ngày 21/10/2023, UBND tỉnh Nghệ An cam kết sẽ chỉ đạo Chủ đầu tư phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND các huyện rà soát, cập nhật nhu cầu sử dụng đất của Dự án vào kế hoạch sử dụng đất hàng năm của các huyện trình cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt.

1.3.3. Mối liên hệ của dự án với các dự án, quy hoạch phát triển điện lực

1.3.3.1. Mối quan hệ của dự án với quy hoạch phát triển điện lực Quốc gia

Dự án Đường dây 500kV Quảng Trạch – Quỳnh Lưu được đầu tư xây dựng nhằm các mục tiêu: Tăng cường năng lực truyền tải cho các đường dây 500kV hiện hữu để đảm bảo cấp điện cho miền Bắc, đặc biệt khi xu hướng công suất truyền tải cao theo hướng Trung – Bắc do phụ tải khu vực miền Bắc có tốc độ tăng trưởng cao; Nâng cao độ dự trữ ổn định trên giao diện Bắc – Trung, kết hợp với cung đoạn Đường dây 500kV Quỳnh Lưu – Thanh Hóa – Nam Định 1 – Phô Nối góp phần tạo mối liên kết mạnh từ trung tâm các nguồn điện Bắc Trung bộ về trung tâm phụ tải khu vực miền Bắc là cơ sở quan trọng để vận hành an toàn, tin cậy, ổn định và tối ưu cho hệ thống điện góp phần giảm chi phí vận hành hệ thống điện; Truyền tải công suất các nhà máy nhiệt điện khu vực Bắc Trung bộ cũng như các nhà máy Năng lượng tái tạo khu vực Bắc Trung Bộ và phụ cận vào hệ thống điện Quốc gia, cung cấp điện cho trung tâm phụ tải khu vực miền Bắc.

Căn cứ theo Quyết định số 500/QĐ-TTg ngày 15/5/2023 của Thủ tướng Chính phủ về

việc phê duyệt Quy hoạch phát triển điện lực quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 (QHĐ VIII), trong đó dự án Đường dây 500kV Quảng Trạch – Quỳnh Lưu (thay thế cho đường dây 500kV NĐ Vũng Áng 3 – Quỳnh Lập) thuộc danh mục và tiến độ các dự án nguồn và lưới điện quan trọng, ưu tiên đầu tư của ngành điện, chỉ tiết tại phụ lục II kèm theo Quyết định 500/QĐ-TTg. Vì vậy dự án đảm bảo phù hợp với Quy hoạch điện VIII đã được Thủ tướng phê duyệt.

1.3.3.2. Mối quan hệ của dự án với các quy hoạch phát triển điện lực các tỉnh dự án đi qua

Hiện nay, quy hoạch phát triển hệ thống lưới điện ở cấp điện áp 220kV, 110kV 3 tỉnh: Quảng Bình, Hà Tĩnh, Nghệ An đã được Bộ Công thương phê duyệt theo các quyết định sau:

- Quyết định số 3824/QĐ-BCT ngày 03/10/2017 của Bộ Công Thương về việc phê duyệt Quy hoạch phát triển điện lực tỉnh Quảng Bình giai đoạn 2016 - 2025, có xét đến năm 2035 - Quy hoạch phát triển hệ thống điện 110kV;
- Quyết định số 90/QĐ-BCT ngày 12/01/2017 của Bộ Công Thương về việc phê duyệt Quy hoạch phát triển điện lực tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2016 - 2025, có xét đến năm 2035 - Quy hoạch phát triển hệ thống điện 110kV;
- Quyết định số 3045/QĐ-BCT ngày 21/07/2016 của Bộ Công Thương về việc phê duyệt quy hoạch phát triển điện lực Tỉnh Nghệ An giai đoạn 2016-2025 có xét đến năm 2035.

Dự án Đường dây 500kV Quảng Trạch – Quỳnh Lưu được đầu tư xây dựng đồng bộ với các dự án lưới điện 500kV khác như: TBA 500kV Nhiệt điện Nam Định 1, Đường dây 500 kV NMNĐ I Nam Định – Thanh Hóa, Đường dây 500kV Quỳnh Lưu – Thanh Hóa, TBA 500kV Quỳnh Lưu, thông qua các máy hạ áp 500/220kV, 220/110kV, 110/22kV cung cấp nguồn điện ổn định, tin cậy cho hệ thống lưới điện 220kV, 110kV, 22kV hiện có và quy hoạch phát triển của 3 tỉnh Quảng Bình, Hà Tĩnh, Nghệ An và đảm bảo an ninh năng lượng để phát triển kinh tế - xã hội cho khu vực.

2. CĂN CỨ PHÁP LUẬT VÀ KỸ THUẬT CỦA VIỆC THỰC HIỆN ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG MÔI TRƯỜNG

2.1. Các văn bản pháp luật, các quy chuẩn, tiêu chuẩn và hướng dẫn kỹ thuật về môi trường làm căn cứ cho việc thực hiện ĐTM

2.1.1. Văn bản pháp luật

a) Luật

- Luật Phòng cháy và chữa cháy 27/2001/QH10 được Quốc hội thông qua ngày 29/6/2001; Luật số 40/2013/QH13 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của luật phòng cháy và chữa cháy được Quốc hội thông qua ngày 22/11/2013.
- Luật Điện lực số 28/2004/QH11 được Quốc hội thông qua ngày 03/12/2004; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Điện lực số 24/2012/QH13, được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 20/11/2012.
- Luật Đa dạng sinh học số 20/2008/QH12 được Quốc hội thông qua ngày 13/11/2008.
- Luật Giao thông đường bộ số 23/2008/QH12 được Quốc hội thông qua ngày 13/11/2008.
- Luật Tài nguyên nước số 17/2012/QH13 được Quốc hội thông qua ngày 21/6/2012.
- Luật Đất đai số 45/2013/QH13 được Quốc hội thông qua ngày 29/11/2013.
- Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 được Quốc hội thông qua ngày 18/6/2014.

- Luật số 62/2020/QH14 ngày 17/06/2020 Sửa đổi, bổ sung một số điều của luật xây dựng số 50/2014/QH13.
- Luật Bảo vệ môi trường số 72/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/11/2020 có hiệu lực thi hành từ ngày 1/1/2022.
- Luật Lâm nghiệp số 16/2017/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 15/11/2017.
- Luật Trồng trọt số 31/2018/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 19/11/2018.
- Luật phòng, chống thiên tai được Quốc hội thông qua ngày 19/06/2013.

b) Nghị định

- Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24/02/2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.
- Nghị định số 65/2010/NĐ-CP ngày 11/06/2010 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Luật Đa dạng sinh học.
- Nghị định số 100/2013/NĐ-CP ngày 13/9/2013 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP.
- Nghị định số 137/2013/NĐ-CP ngày 21/10/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Điện lực và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Điện lực.
- Nghị định số 14/2014/NĐ-CP ngày 26/02/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật điện lực về an toàn điện.
- Nghị định số 51/2020/NĐ-CP của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 14/2014/NĐ-CP ngày 26 tháng 02 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Điện lực về an toàn điện.
- Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/05/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai.
- Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/05/2014 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi nhà nước thu hồi đất.
- Nghị định số 06/2020/NĐ-CP ngày 03/01/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung điều 17 của nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất.
- Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật đất đai.
- Nghị định 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai.
- Nghị định số 10/2023/NĐ-CP ngày 03/04/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định hướng dẫn thi hành Luật đất đai.
- Nghị định 06/2019/NĐ-CP ngày 22/01/2019 của Chính phủ về quản lý thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm và thực thi công ước về buôn bán quốc tế các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp.
- Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24/11/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật phòng cháy và chữa cháy và luật sửa đổi, bổ sung một số điều của luật phòng cháy và chữa cháy.
- Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng.
- Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/03/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng.

- Nghị định số 08/2022/NĐ-CP của Chính phủ ngày 10/01/2022 quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường.
- Nghị định số 45/2022/NĐ-CP của Chính phủ ngày 07/07/2022 quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường.
- Nghị định 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 về việc quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật lâm nghiệp.
- Nghị định 83/2020/NĐ-CP ngày 15/7/2020 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp.
- Nghị định số 35/2015/NĐ-CP ngày 13/4/2015 của Chính phủ về Quản lý, sử dụng đất trồng lúa.
- Nghị định số 62/2019/NĐ-CP ngày 11/7/2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 35/2015/NĐ-CP ngày 13/4/2015 về Quản lý, sử dụng đất trồng lúa.
- Nghị định số 94/2019/NĐ-CP ngày 13/12/2019 về việc quy định chi tiết một số điều của Luật trồng trọt về giống cây trồng và canh tác.

c) Thông tư

- Thông tư 37/2014/TT-BTNMT ngày 30/06/2014 về việc quy định chi tiết về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất.
- Thông tư 09/2021/TT-BTNMT của Bộ Tài nguyên và môi trường sửa đổi, bổ sung một số điều của các thông tư quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật đất đai.
- Thông tư số 35/2015/TT-BCT ngày 27/10/2015 của Bộ Công Thương, quy định về bảo vệ môi trường ngành Công Thương.
- Thông tư số 25/2016/TT-BYT ngày 30/6/2016 của Bộ y tế quy định chuẩn kỹ thuật quốc gia về điện từ trường tần số công nghiệp - mức tiếp xúc cho phép điện từ trường tần số công nghiệp tại nơi làm việc.
- Thông tư số 25/2016/TT-BCT ngày 30/11/2016 của Bộ Công thương quy định hệ thống điện truyền tải.
- Thông tư số 76/2017/TT-BTNMT ngày 29/12/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định về đánh giá khả năng tiếp nhận nước thải, sức chịu tải của nguồn nước sông, hồ.
- Thông tư số 08/2018/TT-BCA ngày 5/03/2018 quy định chi tiết một số điều của Nghị định 83/2017/NĐ-CP ngày 18/7/2017 quy định về công tác cứu nạn, cứu hộ của lực lượng phòng cháy và chữa cháy.
- Thông tư số 33/2018/TT- NNPTNT ngày 16/11/2018 của Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn về Quy định về điều tra rừng và theo dõi diễn biến rừng.
- Thông tư 25/2019/TT-BNNPTNT ngày 27/12/2019 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về phòng cháy chữa cháy rừng.
- Thông tư số 06/2021/TT-BXD ngày 30/06/2021 của Bộ Xây dựng quy định về phân cấp công trình xây dựng và hướng dẫn áp dụng trong quản lý hoạt động đầu tư xây dựng.
- Thông tư số 10/2021/TT-BTNMT ngày 30/06/2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định kỹ thuật quan trắc môi trường và quản lý thông tin, dữ liệu quan trắc chất lượng môi trường.
- Thông tư số 05/2021/TT-BCT ngày 02/08/2021 của Bộ Công thương quy định chi tiết một số nội dung về an toàn điện.
- Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường.

- Thông tư số 01/2023/TT-BTNMT ngày 13/3/2023 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc ban hành Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về chất lượng môi trường xung quanh.
- d) Công văn, hướng dẫn, chỉ thị, nghị quyết, quyết định
 - Quyết định số 4534/QĐ-UBND ngày 25/12/2018 của UBND tỉnh Quảng Bình về việc phê duyệt quy hoạch 3 loại rừng tỉnh Quảng Bình đến năm 2020, định hướng đến năm 2030;
 - Quyết định số 2735/QĐ-UBND ngày 15/8/2019 của UBND tỉnh Hà Tĩnh về việc phê duyệt kết quả điều chỉnh một số diện tích quy hoạch 3 loại rừng, quy hoạch bảo vệ và phát triển rừng Hà Tĩnh đến năm 2020;
 - Quyết định số 580/QĐ-UBND ngày 14/3/2022 của UBND tỉnh Hà Tĩnh về việc công bố hiện trạng rừng tỉnh Hà Tĩnh năm 2021;
 - Quyết định số 577/QĐ-UBND ngày 15/3/2023 của UBND tỉnh Hà Tĩnh về việc công bố hiện trạng rừng tỉnh Hà Tĩnh năm 2022;
 - Quyết định số 48/2014/UBND ngày 15/8/2014 của UBND tỉnh Nghệ An về việc phê duyệt kết quả rà soát điều chỉnh quy hoạch 3 loại rừng tỉnh Nghệ An;
 - Quyết định số 1731/QĐ-UBND ngày 21/4/2015 của UBND tỉnh Nghệ An về việc phê duyệt kết quả kiểm kê rừng tỉnh Nghệ An;
 - Quyết định số 15/2023/QĐ-UBND ngày 01/3/2022 của UBND tỉnh về việc Quy định quản lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.
 - Quyết định số 56/2017/QĐ-UBND ngày 21/8/2017 của UBND tỉnh Nghệ An phê duyệt quy hoạch tài nguyên nước tỉnh Nghệ An đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2035.

2.1.2. Các quy chuẩn, tiêu chuẩn

- TCVN 6100:1996: Phòng cháy chữa cháy-Chất chữa cháy- Cacbon dioxit.
- QCVN 01/2008/BCT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn điện.
- Quy phạm trang bị điện - Phần II.
- QVCN 02/2008/BCT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn trong bảo quản, vận chuyển, sử dụng và tiêu hủy vật liệu nổ công nghiệp.
- QCVN 14:2008/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải sinh hoạt.
- QCVN 26:2010/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về tiếng ồn.
- QCVN 27:2010/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về độ rung.
- QCVN 03:2023/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng đất.
- QCVN 05:2023/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng không khí.
- QCVN 08:2023/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước mặt.
- QCVN 09:2023/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước dưới đất.
- QCVN 91:2015/BTTTT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về thiết bị âm thanh không dây dải tần 25 mhz đến 2000mhz.
- QCVN 24:2016/BYT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về tiếng ồn – mức tiếp xúc cho phép tiếng ồn tại nơi làm việc.
- QCVN 27:2016/BYT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về rung – giới hạn cho phép tại nơi làm việc.
- QCVN 21:2016/BYT - Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về về điện từ trường tần số cao - mức tiếp xúc cho phép điện từ trường tần số cao tại nơi làm việc.
- QCVN 25:2016/BYT - Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về điện từ trường tần số công

nghiệp – mức tiếp xúc cho phép điện từ trường tần số công nghiệp nơi làm việc.

2.2. Các văn bản pháp lý, quyết định hoặc ý kiến bằng văn bản của các cấp thẩm quyền liên quan đến Dự án

2.2.1. Văn bản pháp lý

- Quyết định số 1507/QĐ-TTg ngày 01/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ chấp thuận Chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư Dự án Đường dây 500kV Quảng Trạch – Quỳnh Lưu
- Văn bản số 9784/BC-BKHĐT ngày 22/11/2023 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư báo cáo kết quả thẩm định chấp thuận chủ trương đầu tư dự án Đường dây 500kV Quảng Trạch – Quỳnh Lưu.
- Văn bản số 8434/BNV-KL ngày 20/11/2023 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc xem xét, quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng để thực hiện Dự án Đường dây 500kV Quảng Trạch – Quỳnh Lưu.
- Văn bản số 1251/UBND-KT ngày 26/6/2023 của UBND tỉnh Quảng Bình về việc đánh giá sự phù hợp của Dự án Đường dây 500kV Quảng Trạch – Quỳnh Lưu với quy hoạch tỉnh, quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 huyện Quảng Trạch.
- Văn bản số 308/UBND-KT ngày 03/3/2023 của Ủy ban Nhân dân tỉnh Quảng Bình v/v chấp thuận phương án hướng tuyến đường dây 500kV NĐ Quảng Trạch – Quỳnh Lưu đoạn đi qua địa bàn tỉnh Quảng Bình.
- Văn bản số 6434/UBND-NL4 ngày 14/11/2023 của UBND tỉnh Hà Tĩnh về việc giải trình ý kiến thẩm định hồ sơ đề nghị chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang thực hiện Dự án Đường dây 500kV Quảng Trạch – Quỳnh Lưu, đoạn đi qua địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.
- Văn bản số 3257/UBND-KT2 ngày 26/6/2023 của UBND tỉnh Hà Tĩnh về việc thỏa thuận phương án hướng tuyến Đường dây 500kV Quảng Trạch – Quỳnh Lưu đoạn đi qua địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.
- Văn bản số 1168/SCT-QLNL ngày 26/6/2023 của Sở Công Thương tỉnh Hà Tĩnh về việc thỏa thuận phương án hướng tuyến đường dây 500kV Quảng Trạch – Quỳnh Lưu đoạn đi qua địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.
- Văn bản số 7791/UBND-KT2 ngày 19/11/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Tĩnh v/v chấp thuận phương án hướng tuyến đường dây 500kV NĐ Vũng Áng 3 – NĐ Quỳnh Lập.
- Văn bản số 9857/UBND-NN ngày 17/11/2023 của UBND tỉnh Nghệ An về việc giải trình ý kiến thẩm định hồ sơ đề nghị quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng để thực hiện các dự án Đường dây 500kV: Quảng Trạch – Quỳnh Lưu và Quỳnh Lưu – Thanh Hóa (đoạn qua địa bàn tỉnh Nghệ An).
- Văn bản số 5155/UBND-CN ngày 27/6/2023 của UBND tỉnh Nghệ An về việc liên quan các thủ tục pháp lý đối với các dự án Đường dây 500kV Quảng Trạch – Quỳnh và Đường dây 500kV Quỳnh Lưu – Thanh Hóa.
- Văn bản số 5154/UBND-CN ngày 27/6/2023 của UBND tỉnh Nghệ An về việc điều chỉnh và bổ sung hướng tuyến các dự án ĐD 500kV Quảng Trạch – Quỳnh Lưu và ĐD Quỳnh Lưu – Thanh Hóa trên địa bàn tỉnh Nghệ An.
- Văn bản số 4791/UBND-CN ngày 13/07/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An v/v thỏa thuận hướng tuyến đường dây 500kV NĐ Vũng Áng 3 – NĐ Quỳnh Lập.
- Văn bản số 2139/SVHTT-QLDSVH ngày 14/7/2023 của Sở Văn hóa và Thể thao tỉnh Nghệ An V/v cho ý kiến hồ sơ trình quyết định chủ trương chuyển đổi mục đích sử dụng

rừng sang mục đích khác để thực hiện Dự án đường dây 500kV Quảng Trạch - Quỳnh Lưu (đi qua địa bàn tỉnh Nghệ An).

- Biên bản thỏa thuận Vị trí tiếp nhận đất đá thừa trong quá trình thi công xây dựng đường dây 500kV Quảng Trạch - Quỳnh Lưu ngày 08/ 11/ 2023 xã Diễn Phú.
- Biên bản thỏa thuận Vị trí tiếp nhận đất đá thừa trong quá trình thi công xây dựng đường dây 500kV Quảng Trạch - Quỳnh Lưu ngày 08/11/2023 xã Thượng Tân Lộc.

2.2.2. Quyết định liên quan đến Dự án

- Quyết định số 450/QĐ-TTg ngày 13/4/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc Phê duyệt Chiến lược bảo vệ môi trường quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050.
- Quyết định số 500/QĐ-TTg ngày 15/5/2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch phát triển điện lực Quốc gia thời kỳ 2021 – 2030, tầm nhìn đến năm 2050 (QHĐ VIII).
- Quyết định số 3824/QĐ-BCT ngày 03/10/2017 của Bộ Công Thương về việc phê duyệt Quy hoạch phát triển điện lực tỉnh Quảng Bình giai đoạn 2016 - 2025, có xét đến năm 2035 - Quy hoạch phát triển hệ thống điện 110kV.
- Quyết định số 90/QĐ-BCT ngày 12/01/2017 của Bộ Công Thương về việc phê duyệt Quy hoạch phát triển điện lực tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2016 - 2025, có xét đến năm 2035 - Quy hoạch phát triển hệ thống điện 110kV.
- Quyết định số 3045/QĐ-BCT ngày 21/07/2016 của Bộ Công Thương về việc phê duyệt quy hoạch phát triển điện lực Tỉnh Nghệ An giai đoạn 2016-2025 có xét đến năm 2035.
- Quyết định số 377/QĐ-TTg ngày 12/04/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Quy hoạch tỉnh Quảng Bình thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050.
- Quyết định số 1363/QĐ-TTg ngày 08/11/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Quy hoạch tỉnh Hà Tĩnh thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050.
- Quyết định số 1059/QĐ-TTg ngày 14/09/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Quy hoạch tỉnh Nghệ An thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050.
- Nghị quyết số 81/2023/QH15 ngày 07/01/2023 của Quốc hội về quy hoạch tổng thể quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050.
- Nghị quyết số 43/2018/NQ-HĐND ngày 08/12/2018 của HĐND tỉnh Quảng Bình về việc điều chỉnh Quy hoạch 3 loại rừng tỉnh Quảng Bình đến năm 2020, định hướng đến năm 2030.
- Quyết định số 407/QĐ-UBND ngày 01/03/2023 của UBND tỉnh Quảng Bình về việc phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 huyện Quảng Trạch.
- Quyết định số 2927/QĐ-UBND ngày 9/11/2023 của UBND tỉnh Hà Tĩnh về việc phê duyệt điều chỉnh, bổ sung diện tích đất công trình năng lượng Dự án Đường dây 500kV Quảng Trạch - Quỳnh Lưu trong Quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021 - 2030, các huyện: Kỳ Anh, Cẩm Xuyên, Thạch Hà, Can Lộc, Đức Thọ, Hương Sơn, Vũ Quang, Hương Khê, thị xã Kỳ Anh.
- Quyết định số 377/QĐ-UBND ngày 28/9/2022 của UBND tỉnh Nghệ An về việc phê duyệt Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 và kế hoạch sử dụng đất năm đầu của quy hoạch sử dụng đất huyện Diễn Châu.
- Quyết định số 645/QĐ-UBND ngày 10/11/2023 của UBND tỉnh Nghệ An về việc bổ sung, điều chỉnh vị trí, ranh giới, địa điểm công trình, dự án trong quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 huyện Yên Thành.

- Quyết định số 656/QĐ-UBND ngày 16/11/2023 của UBND tỉnh Nghệ An về việc bổ sung, điều chỉnh vị trí, ranh giới, địa điểm công trình, dự án trong quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 huyện Nam Đàn.
- Quyết định số 657/QĐ-UBND ngày 16/11/2023 của UBND tỉnh Nghệ An về việc bổ sung, điều chỉnh vị trí, ranh giới, địa điểm công trình, dự án trong quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 huyện Nghi Lộc.
- Quyết định số 658/QĐ-UBND ngày 16/11/2023 của UBND tỉnh Nghệ An về việc bổ sung, điều chỉnh vị trí, ranh giới, địa điểm công trình, dự án trong quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 huyện Quỳnh Lưu.

2.3. Các tài liệu, dữ liệu do Chủ Dự án tự tạo lập được sử dụng trong quá trình thực hiện đánh giá tác động môi trường

- Báo cáo kết quả khảo sát giai đoạn BCNCKT dự án “Đường dây 500kV Quảng Trạch – Quỳnh Lưu” do Liên danh PECC2-PECC1 lập tháng 10/2023.
- Báo cáo nghiên cứu khả thi của dự án “Đường dây 500kV Quảng Trạch – Quỳnh Lưu” do Liên danh PECC2-PECC1 lập tháng 10/2023.
- Báo cáo các giải pháp kỹ thuật xây dựng công trình giai đoạn BCNCKT dự án “Đường dây 500kV Quảng Trạch – Quỳnh Lưu” do Liên danh PECC2-PECC1 lập tháng 10/2023.
- Báo cáo kết quả điều tra hiện trạng rừng và đất rừng phục vụ lập hồ sơ chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện dự án đường dây 500kV Quảng Trạch – Quỳnh Lưu do Viện Khoa học Lâm nghiệp Nam Bộ thực hiện, năm 2023;

3. TỔ CHỨC THỰC HIỆN ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG MÔI TRƯỜNG

3.1. Tóm tắt quá trình thực hiện ĐTM và lập báo cáo ĐTM

Quá trình lập báo cáo ĐTM của Dự án được Ban Quản lý Dự án các công trình điện miền Trung chủ trì và phối hợp với đơn vị tư vấn là Công ty cổ phần tư vấn xây dựng Điện 2 thực hiện theo đúng hướng dẫn tại Luật Bảo vệ môi trường số 72/2020/QH14, Nghị định số 08/2022/NĐ-CP và Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT. Quá trình soạn thảo báo cáo bao gồm các bước:

- Thu thập các tài liệu liên quan đến vùng Dự án, nghiên cứu các phương án triển khai khảo sát môi trường ngoài thực địa;
- Tiến hành lấy mẫu môi trường nền (chất lượng nước mặt, chất lượng không khí xung quanh, môi trường đất); điều tra, khảo sát hiện trạng môi trường sinh thái và môi trường kinh tế - xã hội khu vực Dự án;
- Tiến hành lập báo cáo đánh giá tác động môi trường;
- Tiến hành tham vấn ý kiến về báo cáo ĐTM. Sau đó, tổng hợp ý kiến tham vấn và hiệu chỉnh báo cáo theo ý kiến tham vấn;
- Trình duyệt báo cáo tại Hội đồng thẩm định;
- Hiệu chỉnh báo cáo theo ý kiến của Hội đồng thẩm định. Xuất bản báo cáo cuối cùng trình Bộ Tài nguyên và Môi trường xem xét phê duyệt.

3.2. Tổ chức thực hiện đánh giá tác động môi trường

Báo cáo đánh giá tác động môi trường dự án “Đường dây 500kV Quảng Trạch – Quỳnh Lưu” do Ban Quản lý Dự án các công trình điện miền Trung thuộc Tổng công ty Truyền tải điện Quốc gia thuê cơ quan tư vấn là Công ty Cổ phần Tư vấn xây dựng Điện 2 lập, theo hợp đồng kinh tế đã ký giữa các bên, cụ thể như sau:

Chủ dự án: Tổng công ty Truyền tải điện Quốc gia

Đại diện chủ dự án: Ban quản lý dự án các công trình điện miền Trung

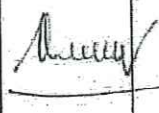
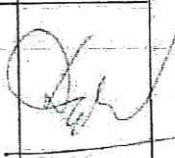
- Giám đốc: Ông Nguyễn Đức Tuyển
- Địa chỉ: Số 207 đường Xô Viết Nghệ Tĩnh, phường Khuê Trung, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng
- Điện thoại: 023. 6222 0366

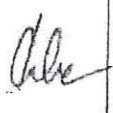
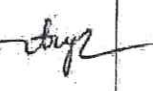
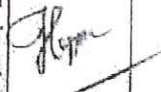
Đơn vị tư vấn lập báo cáo ĐTM: Công ty Cổ phần Tư vấn xây dựng Điện 2

- Tổng Giám đốc: Ông Võ Văn Bình
- Địa chỉ: 32 Ngô Thời Nhiệm, phường Võ Thị Sáu, quận 3, Tp. Hồ Chí Minh
- Điện thoại: 028. 2221 6468 Fax: 028. 2221 0408

3.3. Những người trực tiếp tham gia lập báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án

Bảng 0.1: Danh sách những người tham gia lập báo cáo ĐTM

Stt	Họ và tên	Học vị	Chuyên ngành	Đơn vị công tác	Năm kinh nghiệm	Nội dung phụ trách trong ĐTM	Chữ ký
Ban Quản lý dự án các công trình điện miền Trung (trực thuộc Tổng công ty Truyền tải điện Quốc gia)							
1	Bùi Công Cường	Kỹ sư	Điện kỹ thuật	Ban QLDA	Trên 20 năm	Theo giấy ủy quyền số: 2480/UQ-EVNNPT	
2	Phạm Hùng	Kỹ sư	Điện kỹ thuật	Ban QLDA	Trên 20 năm	Phụ trách môi trường	
3	Trần Đăng Hải	Thạc sĩ	Kinh tế	Ban QLDA	Trên 10 năm	Kiểm tra	
Đơn vị tư vấn lập báo cáo ĐTM: Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Điện 2							
4	Nguyễn Trọng Nam	Kỹ sư	KT Điện	PECC2	Trên 20 năm	Phụ trách chung	

Stt	Họ và tên	Học vị	Chuyên ngành	Đơn vị công tác	Năm kinh nghiệm	Nội dung phụ trách trong ĐTM	Chữ ký
5	Đình Vũ	Kỹ sư	KT Điện	PECC2	Trên 15 năm	Phụ trách chung	
6	Phan Duy Trung	Thạc sĩ	QLMT	PECC2	Trên 10 năm	Tổng hợp thông tin về dự án để nhận diện, phân tích, đánh giá các tác động môi trường từ hoạt động của dự án và đề xuất biện pháp giảm thiểu tác động xấu. Lập bản đồ khu vực dự án. Phân tích và tổng hợp kết quả thu thập, điều tra và khảo sát tuyến.	
7	Trần Thị Thủy Duyên	Cử nhân	QLMT	PECC2	Trên 10 năm	Thu thập tài liệu, dữ liệu về dự án; thực hiện khảo sát tuyến, xác định các đối tượng có khả năng bị tác động; tổ chức tham vấn cộng đồng dân cư khu vực dự án; Thu thập và tổng hợp thông tin điều kiện KT-XH và môi trường nền của khu vực dự án; xây dựng chương trình quản lý và giám sát môi trường.	
8	Nguyễn Thị Ngọc Huyền	Cử nhân	CNMT	PECC2	05 năm	Thu thập và tổng hợp thông tin điều kiện KT-XH và môi trường nền của khu vực dự án; xây dựng chương trình quản lý và giám sát môi trường.	

4. PHƯƠNG PHÁP ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG MÔI TRƯỜNG

4.1. Các phương pháp DTM

- Phương pháp đánh giá nhanh: Phương pháp này do Tổ chức Y tế Thế giới (WHO) thiết lập nhằm dự báo tải lượng các chất ô nhiễm (khí thải, nước thải, CTR). Trên cơ sở các hệ số ô nhiễm tùy theo từng ngành sản xuất và các biện pháp bảo vệ môi trường kèm theo, phương pháp cho phép dự báo các tải lượng ô nhiễm về không khí, nước, chất thải rắn khi dự án triển khai. Phương pháp này được áp dụng trong - Chương 3: Đánh giá, dự báo tác động môi trường của dự án.
- Phương pháp tính toán thực nghiệm (mô hình toán): sử dụng các phương trình thực nghiệm của các tác giả trong nước, cũng như nước ngoài để tính toán nồng độ bụi khuếch tán từ công trình thi công, phát thải tiếng ồn, dự báo lượng nước thải, rác thải phát sinh... Phương pháp này áp dụng trong Chương 3: tính toán phát thải do vận chuyển nguyên vật liệu, phát thải khí thải khí vận chuyển nguyên vật liệu.
- Phương pháp chấp bản đồ: sử dụng hệ thống thông tin địa lý, kết hợp các bản đồ đã có sẵn (bản đồ địa hình, bản đồ hiện trạng sử dụng đất, bản đồ quy hoạch sử dụng đất, bản đồ quy hoạch ba loại rừng...) và các phần mềm chuyên dụng như Mapinfo, ArcGis, Microstation, Autocad để lập các bản đồ chuyên đề phục vụ đánh giá tác động môi trường. Phương pháp này được áp dụng tại Chương 1, phần mô tả tuyến của dự án để xác định dự án có ảnh hưởng đến quy hoạch của địa phương, các vị trí an ninh, quốc phòng, các vị trí đi qua rừng sản xuất, rừng phòng hộ, đặc dụng, các vị trí nhạy cảm như đình chùa, nhà thờ, miếu mạo, di tích lịch sử trong khu vực dự án, các khu dân cư; Chương 2: Điều kiện tự nhiên, kinh tế xã hội và hiện trạng môi trường khu vực thực hiện dự án.

4.2. Các phương pháp khác

Ngoài các phương pháp trên, trong quá trình lập báo cáo, các phương pháp sau được sử dụng:

- Phương pháp khảo sát thực địa: Khảo sát hiện trạng môi trường và khảo sát điều kiện tự nhiên - kinh tế xã hội của các hộ dân bị ảnh hưởng bởi Dự án. Phương pháp này được áp dụng để xác định đặc điểm địa hình, thủy văn khu vực Dự án; hiện trạng các đối tượng nhạy cảm về môi trường trong khu vực Dự án và lân cận; điều kiện kinh tế, vệ sinh môi trường của các hộ bị ảnh hưởng tại Chương 2;
- Phương pháp so sánh: Trên cơ sở kết quả phân tích môi trường nền và dự báo tải lượng các chất ô nhiễm do các hoạt động của Dự án gây ra, tiến hành so sánh với các Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về môi trường để đánh giá mức độ ô nhiễm của môi trường. Phương pháp này áp dụng trong Mục 2.2.2, Chương 2;
- Phương pháp tổng hợp: Trên cơ sở các số liệu kinh tế xã hội thu thập được trong quá trình điều tra như niên giám thống kê các huyện Dự án, báo cáo kinh tế - xã hội các xã Dự án... tiến hành tổng hợp thành các bảng thông tin cần thiết đưa vào báo cáo DTM để đánh giá. Phương pháp này được áp dụng trong Mục 2.1, Chương 2;
- Phương pháp thống kê, kế thừa: Sử dụng phương pháp thống kê, kế thừa tài liệu thu thập về điều kiện tự nhiên khu vực Dự án (khí tượng, thủy văn, địa hình, địa chất...), kế thừa thông tin, dữ liệu đã lập trong báo cáo ĐTM đã được phê duyệt năm 8/2020. Phương pháp này được áp dụng tại Chương 2 phân điều kiện môi trường tự nhiên.

- Phương pháp lập bảng kiểm tra: dùng để liệt kê thành một danh mục tất cả các yếu tố môi trường liên quan để đánh giá sự phù hợp của vị trí dự án và nhận diện các tác động tiềm tàng. Phương pháp này được áp dụng để định hướng nghiên cứu, bao gồm việc liệt kê danh sách các yếu tố có thể tác động đến môi trường và các ảnh hưởng hệ quả trong các giai đoạn xây dựng và vận hành. Từ đó có thể định tính được tác động đến môi trường do các tác nhân khác nhau trong quá trình xây dựng và vận hành. Cụ thể là các bảng danh mục đánh giá nguồn tác động, các đối tượng chịu tác động trong giai đoạn thi công, vận hành được thể hiện tại Chương 3 của báo cáo.

- Phương pháp tham vấn: Phương pháp này sử dụng trong quá trình xin ý kiến chính quyền địa phương tại nơi thực hiện Dự án để được sự chấp thuận cũng như thu thập các thông tin cần thiết cho công tác ĐTM. Theo Điểm e, Khoản 4, Điều 26 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022: “Đối với các dự án xây dựng kết cấu hạ tầng giao thông, hạ tầng viễn thông và tuyến đường dây tải điện liên tỉnh, liên huyện, chủ dự án chỉ tham vấn theo quy định tại Điểm a, Khoản 3, Điều này và tham vấn bằng văn bản đối với Ủy ban Nhân dân cấp tỉnh nếu dự án nằm trên địa bàn từ hai tỉnh trở lên hoặc Ủy ban Nhân dân cấp huyện nếu dự án nằm trên địa bàn từ hai huyện trở lên”. Dự án Đường dây 500kV Quảng Trạch - Quỳnh Lưu đi qua địa bàn 3 tỉnh (các tỉnh Quảng Bình, Hà Tĩnh, Nghệ An) nên Chủ dự án đã tiến hành tham vấn ý kiến bằng văn bản đối với UBND các tỉnh trên theo quy định, tuy nhiên không yêu cầu tổ chức các cuộc họp tham vấn trực tiếp để trao đổi và xin ý kiến của cộng đồng người dân bị ảnh hưởng. Trong quá trình thực hiện ĐTM, văn bản tham vấn, báo cáo ĐTM của dự án được gửi đến UBND các tỉnh Dự án đi qua nhằm lấy ý kiến của chính quyền địa phương về việc thực hiện dự án. Trong trường hợp cần thiết, đại diện UBND tỉnh tổng hợp lấy ý kiến của các Sở, ngành trực thuộc liên quan đến dự án. Chủ dự án sau khi nhận được các ý kiến tham vấn, tiến hành tiếp thu và hiệu chỉnh, giải trình, làm rõ các nội dung yêu cầu. Phương pháp tham vấn được áp dụng để hoàn thiện nội dung kết quả tham vấn tại Chương 5 Kết quả tham vấn.

5. TÓM TẮT NỘI DUNG CHÍNH CỦA BÁO CÁO ĐTM

5.1. Thông tin về dự án

5.1.1. Thông tin chung

- Tên dự án: Đường dây 500kV Quảng Trạch – Quỳnh Lưu
- Địa điểm thực hiện dự án: tỉnh Quảng Bình, tỉnh Hà Tĩnh, tỉnh Nghệ An.
- Chủ dự án: Tổng công ty Truyền tải điện Quốc gia
- Địa chỉ: 18 Trần Nguyễn Hãn, phường Lý Thái Tổ, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

5.1.2. Phạm vi, quy mô, công suất

- Dự án Đường dây 500 kV Quảng Trạch - Quỳnh Lưu thực hiện theo Quyết định số 1507/QĐ-TTg ngày 01 tháng 12 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư Dự án.
- Dự án gồm 02 mạch, chiều dài khoảng 225,5 km, 464 vị trí móng trụ điện.
- Tổng diện tích các loại đất ảnh hưởng bởi dự án:
 - + Diện tích chiếm đất vĩnh viễn tại các vị trí móng trụ điện 135,12 ha (đất lúa 11,22 ha; đất cây hàng năm 0,33 ha; đất cây lâu năm 5,63 ha; đất rừng đặc dụng 12,79 ha; đất